

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày 08 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đ Long

Thẩm phán: ông Nguyễn Thái Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Mậu; Ông Nguyễn Nam Long; Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Anh Việt, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 05/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 588/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: NGUYỄN QUANG T; tên gọi khác: T T; sinh ngày 20/3/1972 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi thường trú: Tổ dân phố 6, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 10, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị K, có vợ Lê Thị Khánh N; hiện đang tạm trú tại tổ dân phố 10, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình bản thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi cho ăn học đến lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà. Ngày 20/10/1997 bị Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 06 năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, 01 năm tù về tội “Đưa hối lộ”. Ngày 27/9/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 05/01/2006 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm

về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2021 và chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo DƯƠNG MINH Đ; sinh ngày 28 tháng 01 năm 1983 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Tổ dân phố 10, phường B, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn Đ và bà: Nguyễn Thị H; có vợ: Nguyễn Thị Thu H (Đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010;

Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình bản thân: Ngày 02/01/2015 bị Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2021 và chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị Khánh N, sinh năm 1976; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Nam Lý, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/12/2021, Dương Minh Đ, trú tại tổ dân phố 10, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đi đến nhà của Nguyễn Quang T tại tổ dân phố 10, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình để mua ma túy. Khi gặp T, Đ hỏi mua 03 “chỉ” ma túy Heroin để về bán lại cho các con nghiện kiếm lời, Đ hẹn T sau khi bán ma túy xong Đ sẽ trả tiền mua ma túy cho T; T đồng ý bán 03 “chỉ” ma túy Heroin với giá 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng), sau đó T đưa 01 (một) túi nilon bên trong có chứa ma túy loại Heroin cho Đ. Sau khi nhận ma túy xong, Đ đem về cất giấu tại nhà và chia nhỏ số ma túy Heroin vừa mua được từ T để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 21/12/2021, Đ lấy một ít ma túy Heroin bỏ vào 01 (một) túi nilon cất giấu trong túi áo khoác bên phải mang trên người và đi từ nhà đến khu vực trước số nhà 18 đường Tôn Thất Tùng thuộc tổ dân phố 14, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh

Quảng Bình để bán cho các con nghiện thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng liên quan.

Lúc 9 giờ 30 phút ngày 21/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Dương Minh Đ tại tổ dân phố 10, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình phát hiện, thu giữ tại vị trí phòng khách 01 (một) túi nilon bên trong chứa chất màu trắng và 04 (bốn) gói giấy bên trong đều chứa chất màu trắng, Đ khai nhận toàn bộ chất màu trắng thu giữ trên là ma túy loại Heroin do Đ mua của Nguyễn Quang T trú tại tổ dân phố 10, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình nhằm mục đích cất giấu để vừa sử dụng và bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong số vật chứng nói trên để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ tài liệu điều tra và lời khai của Dương Minh Đ, lúc 13 giờ 30 phút ngày 21/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Quang T trú tại tổ dân phố 10, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình phát hiện, thu giữ tại vị trí bàn ở phòng khách tầng 1 gồm: 06 (sáu) túi nilon màu xanh và 03 (ba) túi nilon màu hồng bên trong chứa tổng cộng 1.366 viên nén hình tròn, trong đó có 1.349 viên nén hình tròn màu hồng và 17 viên nén hình tròn màu xanh; 01 (một) túi nilon bên trong chứa chất màu trắng; phát hiện, thu giữ tại vị trí giường phòng ngủ phía trước tầng 2 gồm: 16 (mười sáu) túi nilon màu xanh và 07 (bảy) túi nilon màu hồng chứa tổng cộng 4.339 viên nén hình tròn trong đó có 4.287 viên nén hình tròn màu hồng và 52 viên nén hình tròn màu xanh; 01 (một) túi nilon bên trong chứa chất màu trắng được bọc bên ngoài bằng một lớp giấy và nhiều lớp nilon nhiều màu sắc, bên ngoài quấn băng keo màu đen, toàn bộ được chứa trong một túi nilon được bỏ vào một túi giấy màu trắng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong số vật chứng nói trên để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Quang T khai nhận:

Đối với 02 (hai) túi nilon bên trong chứa chất màu trắng lực lượng chức năng phát hiện, thu giữ trong lúc khám xét tại chỗ ở của Nguyễn Quang T thuộc tổ dân phố 10, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, T khai nhận là ma túy loại Heroin. Toàn bộ số ma túy Heroin trên được T mua từ Phạm Văn N (còn gọi là Nam Bót), trú tại tổ dân phố 3, phường Hải Thành, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Cụ thể: Khoảng giữa tháng 10/2021, T liên lạc và hỏi mua 1/2 bánh ma túy Heroin từ N và được N đồng ý bán với giá 230.000.000 đồng, sau đó hai người hẹn gặp nhau tại khu vực cầu Phóng Thủy thuộc phường Hải Thành, thành phố Đồng Hới,

tỉnh Quảng Bình, T gặp N nhận 1/2 bánh ma túy Heroin và trả 230.000.000 đồng cho N, nhận ma túy xong T đem về nhà cất giấu, chia nhỏ vừa sử dụng vừa bán để kiếm lời.

Đối với 5.705 viên nén hình tròn gồm 5.636 viên màu hồng và 69 viên màu xanh lục lượng Công an phát hiện, thu giữ trong lúc khám xét tại nhà ở của Nguyễn Quang T được T khai nhận mua từ Nguyễn Trọng C trú tại xã Liên Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Vào ngày 17/12/2021, thông qua sự giới thiệu của Võ Sỹ L trú tại thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, Lực đưa T đến gặp Cảnh hỏi mua 250.000.000 đồng ma túy hồng phiến. C đồng ý bán và giao trước cho T 7.000 viên ma túy hồng phiến, số 4.000 viên ma túy hồng phiến còn lại hứa sẽ giao sau. T đem số ma túy hồng phiến trên về cất giấu tại nhà và bán dần để kiếm lời.

T còn khai nhận thông qua sự giới thiệu của L, T đã mua từ C 3.000 viên ma túy hồng phiến với giá 60.000.000 đồng. Tuy nhiên, vì đã lâu nên T không nhớ rõ thời gian và chi tiết nội dung sự việc cụ thể.

+ Tại Bản kết luận giám định số 31/GĐ-PC09, ngày 28/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- Chất màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon thu giữ của Dương Minh Đ trong lúc bắt quả tang láchát ma túy, loại Heroin, khối lượng 3,743g (ba phẩy bảy trăm bốn mươi ba gam).

- Chất màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon thu giữ của Dương Minh Đ trong lúc khám xét là chất ma túy, loại Heroin, khối lượng 1,619g (một phẩy sáu trăm mười chín gam).

- Chất màu trắng đựng trong 04 (bốn) gói giấy thu giữ của Dương Minh Đ trong lúc khám xét là chất ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,435g (không phẩy bốn trăm ba mươi lăm gam).

Như vậy, tổng khối lượng ma túy loại Heroin đã thu giữ của Dương Minh Đ là 5,797g (năm phẩy bảy trăm chín mươi bảy gam).

+ Tại Bản kết luận giám định số 30/GĐ-PC09, ngày 28/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- 1.349 (một nghìn ba trăm bốn mươi chín) viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ tại phòng khách tầng 1 chỗ ở của Nguyễn Quang T trong lúc khám xét là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 132,58g (một trăm ba mươi hai phẩy năm mươi tám gam).

- Chất màu trắng được đựng trong 01 (một) túi nilon thu giữ tại phòng khách tầng 1 chỗ ở của Nguyễn Quang T trong lúc khám xét là chất ma túy, loại Heroin, khối lượng 5,429g (năm phẩy bốn trăm hai mươi chín gam)

- 17 (mười bảy) viên nén hình tròn, màu xanh thu giữ tại phòng khách tầng 1 chỗ ở của Nguyễn Quang T trong lúc khám xét không phải là chất ma túy, khối lượng 1,741g (một phẩy bảy trăm bốn mươi một gam)

- Chất màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon được bọc bên ngoài bằng một lớp giấy và nhiều lớp nilon nhiều màu sắc, bên ngoài quấn băng keo màu đen, toàn bộ được chứa trong một túi nilon được bỏ vào một túi giấy màu trắng thu giữ tại phòng ngủ phía trước tầng 2 chỗ ở của Nguyễn Quang T trong lúc khám xét là chất ma túy, loại Heroin, khối lượng 143,28g (một trăm bốn mươi ba phẩy hai mươi tám gam)

- 4.287 (bốn nghìn hai trăm tám mươi bảy) viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ tại phòng ngủ phía trước tầng 2 chỗ ở của Nguyễn Quang T trong lúc khám xét là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 414,95g (bốn trăm mười bốn phẩy chín mươi lăm gam).

- 52 (năm mươi hai) viên nén hình tròn, màu xanh thu giữ tại phòng ngủ phía trước tầng 2 chỗ ở của Nguyễn Quang T trong lúc khám xét không phải là chất ma túy, khối lượng 5,015g (năm phẩy không trăm mười lăm gam).

Như vậy, tổng khối lượng ma túy (loại Methamphetamine và Heroin) đã thu giữ của Nguyễn Quang T là 696,239g (sáu trăm chín mươi sáu phẩy hai trăm ba mươi chín gam). Trong đó: Ma túy loại Methamphetamine là 547,53g (năm trăm bốn mươi bảy phẩy năm mươi ba gam), ma túy loại Heroin là 148,709g (một trăm bốn mươi tám phẩy bảy trăm không chín gam).

Heroin nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 09, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

**Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và vật chứng:*

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

1- 01 (một) túi nilon bên trong chứa chất màu trắng.

2- 4.000.000đ (bốn triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3-01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 862892053392798; số IMEI 2: 862892053392780, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

4- 01 (một) túi nilon bên trong chứa chất màu trắng.

5- 04 (bốn) gói giấy bên trong mỗi gói đều chứa chất màu trắng.

6- 06 (sáu) túi nilon màu xanh và 03 (ba) túi nilon màu hồng bên trong chứa tổng cộng 1.349 (một nghìn ba trăm bốn mươi chín) viên nén hình tròn, màu hồng và 17 (mười bảy) viên nén hình tròn, màu xanh.

7- 01 (một) túi nilon bên trong chứa chất màu trắng.

8- 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu đen, cân đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

9- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, số IMEI 1: 865569034680056, số IMEI 2: 865569034680049, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

10- 16 (mười sáu) túi nilon màu xanh và 07 (bảy) túi nilon màu hồng bên trong chứa tổng cộng 4.287 (bốn nghìn hai trăm tám mươi bảy) viên nén hình tròn, màu hồng và 52 (năm mươi hai) viên nén hình tròn, màu xanh.

11-01 (một) túi nilon bên trong chứa chất màu trắng được bọc bên ngoài bằng một lớp giấy và nhiều lớp nilon nhiều màu sắc, bên ngoài quấn băng keo màu đen, toàn bộ được chứa trong một túi nilon được bỏ vào một túi giấy màu trắng.

12- 459.000.000đ (bốn trăm năm mươi chín triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

*Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra xác định số tiền 459.000.000đ (bốn trăm năm mươi chín triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (được thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Nguyễn Quang T) không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Quang T, mà thuộc quyền sở hữu hợp pháp của vợ Nguyễn Quang T là bà Lê Thị Khánh N, trú tại tổ dân phố 10, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Nên ngày 12/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 23/QĐ-PC04 trả lại cho bà Lê Thị Khánh N số tiền 459.000.000đ (bốn trăm năm mươi chín triệu đồng).

Hiện các vật chứng khác đang được giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình

Bản cáo trạng số 88/CT - VKSQB - P1 ngày ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm h khoản 4, Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Dương Minh Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Quang T, Dương Minh Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát hành quyền công tố tại phiên tòa:

- Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm h khoản 4, Điều 251 Bộ luật hình sự; Dương Minh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Áp dụng các điểm s, tkhoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T và Đ. Riêng bị cáo Nguyễn Quang T có lập thành tích, khai báo các vụ án ma túy được Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình xác nhận nên áp dụng thêm điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo T có ông bà nội và bố mẹ đẻ là người có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 20 năm tù; xử phạt bị cáo Dương Minh Đ từ 05 đến 06 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu các vật chứng là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội và số tiền thu lợi bất chính 4.000.000 đồng

Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Theo đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Nguyễn Quang T bị truy tố theo điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự, theo quy định tại Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần chỉ định người bào chữa cho bị cáo nhưng trong giai đoạn điều tra, bị cáo từ chối người bào chữa và đến giai đoạn chuẩn bị xét xử, tại phiên tòa, bị cáo từ chối chỉ định người bào chữa và trình bày tự mình bào chữa, không yêu cầu Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa để chỉ định người bào chữa, do vậy Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang T thừa nhận hành vi: khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/12/2021, Dương Minh Đ đến nhà và trực tiếp gặp T, tại đây T bán 03 “chỉ” ma túy cho Đ với giá 15 triệu đồng (khối lượng Heroin thu giữ của Dương Minh Đ là 5,797g (năm phẩy bảy trăm chín mươi bảy gam). Khám xét tại nhà bị cáo T, cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Quang T là 696,239g (sáu trăm chín mươi sáu phẩy hai trăm ba mươi chín gam). Trong đó: Ma túy loại Methamphetamine là 547,53g (năm trăm bốn mươi bảy phẩy năm mươi ba gam), ma túy loại Heroin là 148,709g (một trăm bốn mươi tám phẩy bảy trăm không chín gam). Mục đích của bị cáo khai là để sử dụng và mua bán kiếm lời Như vậy, bị cáo T đã cất giấu để nhằm mục đích vừa sử dụng vừa mua bán có tổng khối lượng 702,036 gam ma túy Heroin và Methamphetamine.

Đối với bị cáo Dương Minh Đ khai và thừa nhận tại phiên tòa: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/12/2021, bị cáo đi đến nhà của Nguyễn Quang T và mua 03 “chỉ” ma túy Heroin với giá 15.000.000 đồng để sử dụng và bán lại cho các con nghiện kiếm lời thì bị bắt quả tang, tổng khối lượng ma túy loại Heroin đã thu giữ của Dương Minh Đ là 5,797g (năm phẩy bảy trăm chín mươi bảy gam).

Heroin nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 09, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Như vậy, đã đủ căn cứ để kết luận: Hành vi mua bán 5,797 gam loại Heroin và Hành vi tàng trữ 696,239 gam Heroin và Methamphetamine nhằm mục đích mua bán

và sử dụng của bị cáo Nguyễn Quang T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi cùng mua bán 5,797 gam loại Heroine của bị cáo Dương Minh Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định vào điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình và lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã thực sự gây nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là mối hiểm họa lớn của nhân loại, làm suy kiệt tài sản, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội; việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, chiếm đoạt trái phép và sản xuất chất ma túy bị pháp luật Việt Nam nghiêm cấm tuyệt đối. Bị cáo đã không làm chủ được bản thân trước cám dỗ đồng tiền của tệ nạn ma túy, vì hám lợi mà bị cáo cố ý vi phạm pháp luật, điều đó cho thấy bị cáo là đối tượng có ý thức coi thường pháp luật, do đó phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định của Bộ luật hình sự.

Bị cáo T tuy không có tiền án, tiền sự nhưng có quá trình nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 06 năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, 01 năm tù về tội “Đưa hối lộ”. Vào năm 2007. Ngày 05/01/2006 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 27/9/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, Bị cáo Đ vào năm 2015 bị Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, nhưng các bị cáo không coi đó làm bài học, tu dưỡng, rèn luyện đạo Đ, sống có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi sai trái của mình, và tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án được các cơ quan tiến hành tố tụng thống nhất đề nghị áp dụng, các tình tiết này được quy định tại điểm s và t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi xem xét lượng hình phạt cho các bị cáo cần cân nhắc để áp dụng những tình tiết giảm nhẹ này. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Quang T có tình

tiết giảm nhẹ mới, vào ngày 05/7/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận được Giấy xác nhận của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình xác nhận bị cáo T cung cấp thông tin để khởi tố vụ án đối với Lê Ngọc T tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo T còn cung cấp nhiều nguồn tin có giá trị liên quan đến hoạt động của các đối tượng liên quan đến ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, giúp cho Phòng cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an tỉnh Quảng Bình, đây là tình tiết lập thành tích xuất sắc được quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo T có ông bà nội và bố mẹ đẻ là người có công với cách mạng; đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được áp dụng để xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Dương Minh Đ được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cân nhắc, áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để xét xử dưới khung hình phạt cho các bị cáo cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, phòng ngừa chung cho toàn xã hội và đảm bảo tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự có quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Các bị cáo khai làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, do vậy nghĩ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị Nguyễn Quang T và Dương Minh Đ là phù hợp.

[5] Từ những đánh giá trên, nghĩ cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ đặc biệt nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây mới đủ sức răn đe, phòng ngừa chung.

[6]. Các đối tượng: Nguyễn Trọng C, sinh ngày 09/4/1981, trú tại thôn Quy Hậu, xã Liên Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình và Võ Sỹ L sinh ngày 16/3/1978, trú tại tổ dân phố Hùng Phú, thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình theo lời khai của Nguyễn Quang T, Cảnh là người đã bán ma túy cho T còn L là người đã giới thiệu và cùng với T đi mua ma túy hồng phiến của C, tuy nhiên căn cứ tài liệu điều tra xét thấy chưa đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội của Cảnh và L, quá trình điều tra vụ án C và L đã vắng mặt khỏi địa phương, không rõ đi đâu và không xác định được địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xem xét các hành vi của các đối tượng này.

Đối với Phạm Văn N, sinh ngày 26/4/1991 trú tại tổ dân phố 3, phường Hải Thành, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo lời khai của Nguyễn Quang T, N

là người đã bán ma túy Heroin cho T; tuy nhiên căn cứ tài liệu điều tra xét thấy chưa đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của N nên không xem xét xử lý.

Về đối tượng tên T trú tại xã Phong Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Trọng C khai nhận là người trực tiếp bán ma túy cho Nguyễn Quang T, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã Phong Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tuy nhiên không xác định được đối tượng tên T như lời khai của Nguyễn Trọng C nên không có cơ sở điều tra, làm rõ.

Đối với các đối tượng trên, khi được điều tra, xác minh làm rõ và đủ cơ sở thì sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những vật chứng đã thu giữ. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm:

01 hộp carton được dán kín bằng giấy trắng, trên có ghi: “vụ số 30/GĐ-PC09”, “Mẫu ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5 và A6” niêm phong bằng chữ của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

01 phong bì được dán kín, trên có ghi 31/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1,A2 và A3” niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong,hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

01 (một) cân tiểu ly điện tử màu đen, cân đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

Số tiền 4.000.000 đồng theo ủy nhiệm chi lập ngày 12/8/2022 của Kho bạc nhà nước Quảng Bình giữa đơn vị trả tiền là Phòng cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Quảng Bình, đơn vị nhận tiền là Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình về tiền vật chứng vụ án Nguyễn Quang T, Dương Minh Đ.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 862892053392798; số IMEI 2: 862892053392780, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, số IMEI 1: 865569034680056, số IMEI 2: 865569034680049, điện thoại đã qua sử dụng, mặt trước bị nứt vỡ màn hình, không kiểm tra chất lượng bên trong.

[8]. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang T và bị cáo Dương Minh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

[2] Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, các điểm s, t, v khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/12/2021;

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, các điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Minh Đ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/12/2021;

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Quang T và Dương Minh Đ.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Quang T, Dương Minh Đ thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

3.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp carton được dán kín bằng giấy trắng, trên có ghi: “vụ số 30/GĐ-PC09”, “Mẫu ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5 và A6” niêm phong bằng chữ của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

- 01 phong bì được dán kín, trên có ghi 31/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1, A2 và A3” niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

- 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu đen, cân đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

3.2 Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 862892053392798; số IMEI 2: 862892053392780, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, số IMEI 1: 865569034680056, số IMEI 2: 865569034680049, điện thoại đã qua sử dụng, mặt trước bị nứt vỡ màn hình, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm tại Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình;

3.3 Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 4.000.000 đồng theo ủy nhiệm chi lập ngày 12/8/2022 của Kho bạc nhà nước Quảng Bình giữa đơn vị trả tiền là Phòng cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Quảng Bình, đơn vị nhận tiền là Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình về tiền vật chứng vụ án Nguyễn Quang T, Dương Minh Đ.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 106, điểm a khoản 6 Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Quang T, Dương Minh Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Quảng Bình;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Vụ GDKT 1 TANDTC
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Trần Đ Long

